

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

Số: 66/2021/QĐST- HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Hới, ngày 04 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 58/2021/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Hoàng Minh T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Tổ dân phố X, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- Bị đơn: Chị Lê Thị Hương D, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Tổ dân phố X, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng Minh T và chị Lê Thị Hương D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Anh T và chị D thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là cháu Hoàng Lê N sinh ngày 22/12/2008 và cháu Hoàng Bảo N, sinh ngày 16/10/2012.

Sau khi ly hôn, anh T và chị D đã thống nhất, thỏa thuận giao con chung là cháu Hoàng Lê N, sinh ngày 22/12/2008 và cháu Hoàng Bảo N, sinh ngày 16/10/2012 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, cũng phù hợp với nguyện vọng của các cháu Lê N và Bảo N, muốn được ở với ba. Anh T cam đoan đủ điều kiện để nuôi dạy các con trưởng thành và không yêu cầu chị D phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ, thăm và chăm sóc con chung.

- Về chia tài sản: Anh T và chị D đều thừa nhận vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh T và chị D thỏa thuận anh T chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn theo định kỳ để sung quỹ Nhà nước. Anh T được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2020/0001892 ngày 16/3/2021 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Hoàn trả cho anh T 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đồng Hới;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS TP. Đồng Hới;
- Các đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Phúc Nam